

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2021/HS-ST**  
Ngày 14/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Thanh Quang**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1996 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1970; Vợ Nguyễn Thị Kiều N (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Thanh D**, sinh năm 2001 (có mặt)

Trú tại: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Tấn Q**, sinh năm 1985 (có mặt)

Trú tại: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/11/2020 Nguyễn Văn H và Nguyễn Thanh D có đi nhậu chung hết số tiền 300.000 đồng, khi tính tiền H kêu D trả tiền và nói khi nào có tiền thì H sẽ trả lại cho D 150.000 đồng thì D đồng ý. Đến ngày 13/11/2020 D có đến nhà H để đòi lại số tiền 150.000 đồng nhưng không gặp H. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14/11/2020 D điện thoại cho H để đòi tiền. Lúc này, D đang gọt trái xoài ăn bằng con dao 02 lưỡi nên D cầm dao theo đi lại nhà H, khi D đến nhà anh Chí Tâm trú cùng ấp thì H cũng từ nhà đi lại hướng D. Khi thấy D đi đến gần H và trên tay có cầm 01 con dao, thấy vậy H nhặt 01 cây dao yếm lưỡi bằng kim loại, màu đen, mũi bầu nhọn (trước cửa nhà ông Phong trú cùng ấp) cầm bên tay phải rồi đi lại hướng D chém trúng vào vùng vai, ngực phải và các ngón trên bàn tay trái của D gây thương tích. Lúc này ông Nguyễn Tấn Q, sinh năm 1985, trú cùng ấp (*cậu ruột của H*) đi đến can ngăn giắt cây dao H đang cầm trên tay đem hung khí đi về bỏ ở bụi cỏ gần nhà ông Q. Sau khi gây thương tích cho D xong H bỏ về nhà còn D được gia đình đưa đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang điều trị. Qua làm việc Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số: 691/KL-PY ngày 05/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của anh Nguyễn Thanh D như sau:

- Sẹo phần mềm vùng ngực phải, vai trái, ngón I, II, III, IV và bàn tay trái.
- Đứt gân gấp ngón II, III, IV bàn tay trái, đã được phẫu thuật khâu nối gân.

Hiệ còn cứng khớp bàn tay và các khớp liên đốt ngón II, III.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- + Vùng ngực trái là: 02% (hai phần trăm).
- + Vùng vai trái là: 03% (ba phần trăm).
- + Ngón I bàn tay trái: 01% (Một phần trăm).
- + Ngón II bàn tay trái: 12% (Mười hai phần trăm).
- + Ngón III bàn tay trái: 08% (Tám phần trăm).
- + Ngón IV bàn tay trái: 01% (Một phần trăm).

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục 01 phần hậu quả cho bị hại.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Qua trình điều tra cơ quan điều tra công an huyện Châu Thành không thu giữ được vật chứng. Do ông Q ném bỏ hung khí phía sau bụi cỏ Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm gặp.

Về phân trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền là 7.287.296 đồng, bị cáo chấp nhận bồi thường và bị cáo đã bồi thường được 3.000.000 đồng.

**Tại bản cáo trạng số: 46/CT- VKS-CT ngày 02/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.**

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận là bị cáo H sẽ bồi thường cho anh Nguyễn Thanh D số tiền điều trị thương tích là 7.287.296 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị

cáo không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 10/11/2020 Nguyễn Văn H và Nguyễn Thanh D đi nhậu chung với nhau, sau khi tính tiền thì H nợ lại D 150.000 đồng. Sau đó 03 ngày D có đến nhà H trú tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh K để đòi lại số tiền trên nhưng không gặp được H. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 14/11/2020 D tiếp tục điện thoại cho H để đòi tiền nên H kêu D lại nhà H để lấy tiền thì D đồng ý. Khi D đi đến nhà của anh Chí Tâm cùng ấp thì H nhìn thấy D trên tay có cầm dao, H liền lấy cây dao yếm lưỡi bằng kim loại đi lại chém trúng vào vùng vai, ngực phải và các ngón trên bàn tay trái của D rồi bỏ đi về nhà. Theo kết quả giám định pháp y thì sức khỏe anh D bị suy giảm do thương tích gây nên là 24%. Đối cH theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Như vậy, hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho anh D làm cho sức khỏe anh D bị suy giảm 24% của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại và làm mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được sức khỏe của con người là vô cùng Q giá không gì thay thế được nên mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật điều bị pháp luật nghiêm trị. Mặc dù hiểu được điều đó, thế nhưng chỉ vì tức giận việc anh D lại nhà đòi tiền đi nhậu chung và khi nhìn thấy anh D trên tay có cầm dao đi lại nhà bị cáo mà bị cáo không suy nghĩ cũng như không hỏi kỹ nguyên nhân sự việc như thế nào liền lấy dao đi lại chém anh D. Hậu quả làm cho sức khỏe anh D bị suy giảm đến 24%.

Trong vụ án này cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ dao mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là hung khí sắc bén nên rất nguy hiểm có thể tước đi sinh mạng của người khác ngay tức khắc nếu như chém vào những nơi trọng yếu của cơ thể, nhưng do không kìm chế được cơn nóng giận bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật cũng như sức khỏe của người khác. HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả cho người bị hại và tại phiên tòa người bị hại tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo bỏ đi, một mình bị cáo đi làm nuôi con còn nhỏ chưa được 3 tuổi, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, cần xem áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại anh Nguyễn Thanh D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích với số tiền 7.287.296 đồng, bị cáo H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh D và đã bồi thường xong. Tại phiên tòa anh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu giữ được nên không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**Nguyễn Thanh Phong**